**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**VÀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT*

*ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**Hà Nội, 2018**

# MỤC LỤC

***Trang***

1. [ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM VÀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 3](#_TOC_250007)
2. [QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH 4](#_TOC_250006)
3. [MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH 4](#_TOC_250005)
4. [YÊU CẦU CẦN ĐẠT 6](#_TOC_250004)
5. [NỘI DUNG GIÁO DỤC 11](#_TOC_250003)

LỚP 1 13

LỚP 2 15

LỚP 3 17

LỚP 4 19

LỚP 5 21

LỚP 6 23

LỚP 7 25

LỚP 8 28

LỚP 9 30

LỚP 10 33

LỚP 11 36

LỚP 12 39

1. [PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC VÀ LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG 43](#_TOC_250002)
2. [ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC 44](#_TOC_250001)
3. [GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 45](#_TOC_250000)

# ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM VÀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

Hoạt động trải nghiệm (cấp tiểu học) và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông) là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12.

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi; thông qua đó, chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, hiểu biết mới, kĩ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai.

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và các năng lực đặc thù cho học sinh; nội dung hoạt động được xây dựng dựa trên các mối quan hệ của cá nhân học sinh với bản thân, với xã hội, với tự nhiên và với nghề nghiệp.

Nội dung Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được phân chia theo hai giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp.

* Giai đoạn giáo dục cơ bản:

Ở cấp tiểu học, nội dung Hoạt động trải nghiệm tập trung vào các hoạt động khám phá bản thân, hoạt động rèn luyện bản thân, hoạt động phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô và người thân trong gia đình. Các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với học sinh cũng được tổ chức thực hiện với nội dung, hình thức phù hợp với lứa tuổi.

Ở cấp trung học cơ sở, nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tập trung hơn vào các hoạt động xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp; đồng thời hoạt động hướng vào bản thân vẫn được tiếp tục triển khai để phát triển các phẩm chất và năng lực của học sinh.

* Giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp:

Ngoài các hoạt động hướng đến cá nhân, xã hội, tự nhiên, nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở cấp trung

học phổ thông tập trung hơn vào hoạt động giáo dục hướng nghiệp nhằm phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp. Thông qua các hoạt động hướng nghiệp, học sinh được đánh giá và tự đánh giá về năng lực, sở trường, hứng thú liên quan đến nghề nghiệp, làm cơ sở để tự chọn cho mình ngành nghề phù hợp và rèn luyện phẩm chất và năng lực để thích ứng với nghề nghiệp tương lai.

# QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp quán triệt quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt, kế hoạch giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục, điều kiện thực hiện và phát triển chương trình giáo dục phổ thông nêu tại Chương trình tổng thể, đồng thời nhấn mạnh các quan điểm sau:

* + 1. Chương trình được xây dựng dựa trên lí thuyết hoạt động, lí thuyết về nhân cách, lí thuyết học tập trải nghiệm và lí luận giáo dục nói chung; các ưu điểm của chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục hướng nghiệp hiện hành; kinh nghiệm quốc tế trong phát triển chương trình Hoạt động trải nghiệm, Hoạt động hướng nghiệp; bản sắc văn hoá các vùng miền, văn hoá truyền thống Việt Nam và các giá trị văn hoá chung của thời đại.
    2. Chương trình bảo đảm tính chỉnh thể, sự nhất quán và phát triển liên tục qua các lớp, các cấp học. Chương trình được thiết kế theo hướng vừa đồng tâm, vừa tuyến tính, xuyên suốt từ lớp 1 đến lớp 12 với các mạch nội dung hoạt động thống nhất: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên và Hoạt động hướng nghiệp.
    3. Chương trình bảo đảm tính mở, linh hoạt. Cơ sở giáo dục và giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của mình trên nguyên tắc bảo đảm mục tiêu giáo dục và các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đối với mỗi lớp học, cấp học.

# MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. **Mục tiêu chung**

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp hình thành, phát triển ở học sinh năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành,

phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình tổng thể.

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp học sinh khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn, đồng thời bồi dưỡng cho học sinh tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập.

# Mục tiêu cấp tiểu học

Hoạt động trải nghiệm hình thành cho học sinh thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người học sinh ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

# Mục tiêu cấp trung học cơ sở

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp học sinh củng cố thói quen tích cực, nền nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

# Mục tiêu cấp trung học phổ thông

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành ở cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở. Kết thúc giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp, học sinh có khả năng thích ứng với các điều kiện sống, học tập và làm việc khác nhau; thích ứng với những thay đổi của xã hội hiện đại; có khả năng tổ chức cuộc sống, công việc và quản lí bản thân; có khả năng phát triển hứng thú nghề nghiệp và ra quyết định lựa chọn được nghề nghiệp tương lai; xây dựng được kế hoạch rèn luyện đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp và trở thành người công dân có ích.

# YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu**

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu theo các mức độ phù hợp với mỗi cấp học đã được quy định trong Chương trình tổng thể.

# Yêu cầu cần đạt về năng lực

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp hình thành và phát triển ở học sinh các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo được biểu hiện qua các năng lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù này được thể hiện trong bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năng lực** | **Cấp tiểu học** | **Cấp trung học cơ sở** | **Cấp trung học phổ thông** |
| NĂNG LỰC THÍCH ỨNG VỚI CUỘC SỐNG | | | |
| ***Hiểu biết về bản thân và môi*** | – Nhận biết được sự thay đổi của cơ thể, cảm xúc, suy nghĩ  của bản thân. | – Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của  bản thân. | * Xác định được phong cách của bản thân. * Thể hiện được hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan về cuộc sống. * Thể hiện được tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân. * Đánh giá được điểm mạnh, yếu và khả năng thay đổi của bản thân. * Khẳng định được vai trò, vị thế của cá nhân trong gia đình, nhà trường và |
| ***trường sống*** |
|  | – Hình thành được một số thói quen, nếp sống sinh hoạt và kĩ năng tự phục vụ. | * Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực. * Thể hiện được chính kiến khi phản |
|  | – Nhận ra được nhu cầu phù hợp và nhu cầu không phù hợp. | biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuẫn.  – Giải thích được ảnh hưởng của |
|  | – Phát hiện được vấn đề và tự tin trao đổi những suy nghĩ | sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năng lực** | **Cấp tiểu học** | **Cấp trung học cơ sở** | **Cấp trung học phổ thông** |
|  | của mình. | bản thân. | xã hội. |
| – Chỉ ra được sự khác biệt | – Tìm được giá trị, ý nghĩa của | – Giải thích được vì sao con người, |
| giữa các cá nhân về thái độ, năng lực, sở thích và hành động. | bản thân đối với gia đình và bạn bè.  – Giải thích được tác động của sự | sự vật, hiện tượng xung quanh luôn biến đổi và rút ra được bài học cho bản thân từ sự hiểu biết này. |
| – Nhận diện được một số nguy hiểm từ môi trường sống đối với bản thân. | đa dạng về thế giới, văn hoá, con người và môi trường thiên nhiên đối với cuộc sống.  – Nhận biết được những nguy cơ | – Phân tích được ảnh hưởng của môi trường tự nhiên và xã hội đến sức khoẻ và trạng thái tâm lí của cá nhân  và chỉ ra được sự tác động của con |
|  | từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người. | người đến môi trường tự nhiên, xã hội. |
| ***Kĩ năng điều*** | – Đề xuất được những cách | * Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong những tình huống khác nhau. * Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau. * Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao. * Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. * Thể hiện được cách giao tiếp, | – Điều chỉnh được những hiểu biết, |
| ***chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi*** | giải quyết khác nhau cho cùng một vấn đề.  – Làm chủ được cảm xúc, thái độ và hành vi của mình | kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với bối cảnh mới.  – Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân |
|  | và thể hiện sự tự tin trước  đông người. | để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ,  hoàn cảnh mới. |
|  | – Tự lực trong việc thực hiện | – Thể hiện được khả năng tự học |
|  | một số việc phù hợp với lứa tuổi.  – Biết cách thoả mãn nhu cầu phù hợp và kiềm chế nhu cầu | trong những hoàn cảnh mới.   * Thực hiện được các nhiệm vụ trong hoàn cảnh mới. * Thể hiện được sự tự tin trong |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năng lực** | **Cấp tiểu học** | **Cấp trung học cơ sở** | **Cấp trung học phổ thông** |
|  | không phù hợp.   * Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. * Biết cách xử lí trong một số tình huống nguy hiểm. | ứng xử phù hợp với tình huống.  – Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội. | giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.  – Giải quyết được một số vấn đề về môi trường tự nhiên và xã hội phù hợp với khả năng của mình. |
| NĂNG LỰC THIẾT KẾ VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG | | | |
| ***Kĩ năng***  ***lập kế hoạch*** | – Xác định được mục tiêu cho các hoạt động cá nhân và hoạt | – Xác định được mục tiêu, đề xuất được nội dung và phương thức | – Xác định được mục tiêu, nội dung hoạt động, phương tiện và hình thức |
|  | động nhóm.  – Tham gia xác định được nội dung và cách thức thực hiện | phù hợp cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.  – Dự kiến được nhân sự tham gia | hoạt động phù hợp.  – Dự kiến được nguồn lực cần thiết cho hoạt động: nhân sự, tài chính, |
|  | hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.  – Dự kiến được thời gian thực hiện nhiệm vụ. | hoạt động và phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên.  – Dự kiến được thời gian hoàn thành nhiệm vụ. | điều kiện thực hiện khác.  – Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động hợp lí. |
| ***Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh*** | * Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân. * Biết tìm sự hỗ trợ khi | – Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được | – Hoàn thành được các kế hoạch hoạt động theo thời gian đã xác định và linh hoạt điều chỉnh hoạt động khi cần. |
| ***hoạt động*** | cần thiết.   * Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm. * Thể hiện được sự chia sẻ và | mục tiêu.  – Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ. | * Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung. * Lãnh đạo được bản thân và nhóm, |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năng lực** | **Cấp tiểu học** | **Cấp trung học cơ sở** | **Cấp trung học phổ thông** |
|  | hỗ trợ bạn trong hoạt động.  – Biết cách giải quyết mâu thuẫn nảy sinh trong hoạt động. | * Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ. * Giải quyết được vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác. | tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.   * Lựa chọn được hoạt động thay thế cho phù hợp hơn với đối tượng, điều kiện và hoàn cảnh. * Xử lí được tình huống, giải quyết vấn đề nảy sinh trong hoạt động một cách sáng tạo. |
| ***Kĩ năng đánh giá hoạt động*** | * Nêu được ý nghĩa của hoạt động đối với bản thân và tập thể. * Chỉ ra được sự tiến bộ của bản thân sau hoạt động. * Chỉ ra được những điểm cần rút kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động và sự tích cực hoạt động của cá nhân, nhóm. | * Đánh giá được sự hợp lí/chưa hợp lí của kế hoạch hoạt động. * Đánh giá được những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực hiện hoạt động. * Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động. * Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động. | * Đánh giá được những yếu tố khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến quá trình tổ chức hoạt động và kết quả hoạt động. * Đánh giá được một cách khách quan, công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác khi tham gia hoạt động. * Rút ra được bài học kinh nghiệm và đề xuất được phương án cải tiến. |
| NĂNG LỰC ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP | | | |
| ***Hiểu biết về nghề nghiệp*** | – Nêu được nét đặc trưng và ý nghĩa của một số công việc, | – Giới thiệu được các nghề/nhóm nghề phổ biến ở địa phương và ở | – Giải thích được các điều kiện làm việc, công việc và vị trí việc làm của |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năng lực** | **Cấp tiểu học** | **Cấp trung học cơ sở** | **Cấp trung học phổ thông** |
|  | nghề nghiệp của người thân và nghề ở địa phương. | Việt Nam, chỉ ra được vai trò kinh tế – xã hội của các nghề đó. | các nghề/nhóm nghề.  – Phân tích được yêu cầu về phẩm  chất, năng lực của người làm nghề.  – Trình bày được nhu cầu xã hội đối với các nghề và sự phát triển của các  nghề đó trong xã hội.  – Giới thiệu được các thông tin về trường cao đẳng, đại học, các trường trung cấp học nghề và các cơ sở đào  tạo nghề liên quan đến định hướng  nghề nghiệp của bản thân.  – Phân tích được vai trò của các công cụ của các ngành nghề, cách sử dụng an  toàn, những nguy cơ tai nạn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khoẻ nghề nghiệp. |
| – Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực cần có để làm một số nghề quen thuộc. | – Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mà bản thân quan tâm. |
| – Mô tả được một số công cụ của nghề và cách sử dụng an toàn. | * Trình bày được xu thế phát triển của nghề ở Việt Nam. * Giới thiệu được các nhóm kiến thức cần học và các cơ sở đào tạo   nghề liên quan đến định hướng  nghề nghiệp.  – Chỉ ra được các công cụ của các ngành nghề, những nguy cơ mất  an toàn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khoẻ nghề nghiệp. |
|  |
|  |
|  |
| ***Hiểu biết và*** | – Thể hiện được sự quan tâm | – Hình thành được hứng thú nghề | – Thể hiện được hứng thú đối với nghề hoặc lĩnh vực nghề nghiệp và  thường xuyên thực hiện hoạt động trong lĩnh vực nghề nghiệp đó. |
| ***rèn luyện phẩm chất, năng lực***  ***liên quan đến*** | và sở thích đối với một số nghề quen thuộc với bản thân.  – Hình thành được trách | nghiệp và biết cách nuôi dưỡng hứng thú, đam mê nghề nghiệp.  – Chỉ ra được một số điểm mạnh |
| ***nghề nghiệp*** | nhiệm trong công việc và sự tuân thủ các quy định.  – Thực hiện và hoàn thành được các nhiệm vụ. | và chưa mạnh về phẩm chất và năng lực của bản thân có liên quan đến nghề yêu thích.  – Rèn luyện được một số phẩm | – Xác định được những phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của nhóm nghề và nghề định lựa chọn. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năng lực** | **Cấp tiểu học** | **Cấp trung học cơ sở** | **Cấp trung học phổ thông** |
|  | – Biết sử dụng một số công  cụ lao động trong gia đình | chất và năng lực cơ bản của người  lao động. | – Rèn luyện được những phẩm chất, năng  lực cơ bản đáp ứng yêu cầu của nghề định |
| một cách an toàn. | – Biết giữ an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. | lựa chọn và với nhiều nghề khác nhau.  – Biết cách giữ an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. |
| ***Kĩ năng ra quyết định và lập kế hoạch*** |  | – Lựa chọn được hướng đi phù hợp cho bản thân khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản. | – Tổng hợp và phân tích được các thông tin chủ quan, khách quan liên quan đến nghề định lựa chọn. |
| ***học tập theo định hướng nghề nghiệp*** | – Lập được kế hoạch học tập và rèn luyện phù hợp với hướng đi đã chọn. | * Ra được quyết định lựa chọn nghề, trường đào tạo nghề, hướng học tập nghề nghiệp. * Lập được kế hoạch học tập và phát triển nghề nghiệp. |

# NỘI DUNG GIÁO DỤC

* + 1. **Nội dung khái quát**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mạch nội dung hoạt động** | **Hoạt động** | **Nội dung hoạt động** |
| ***Hoạt động hướng vào bản thân*** | Hoạt động khám phá bản thân | – Tìm hiểu hình ảnh và tính cách của bản thân. |
| – Tìm hiểu khả năng của bản thân. |
| Hoạt động rèn | – Rèn luyện nền nếp, thói quen tự phục vụ và ý thức trách nhiệm trong cuộc sống. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mạch nội dung hoạt động** | **Hoạt động** | **Nội dung hoạt động** |
|  | luyện bản thân | – Rèn luyện các kĩ năng thích ứng với cuộc sống. |
| ***Hoạt động hướng đến xã hội*** | Hoạt động chăm sóc gia đình | – Quan tâm, chăm sóc người thân và các quan hệ trong gia đình. |
| – Tham gia các công việc của gia đình. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | – Xây dựng và phát triển quan hệ với bạn bè và thầy cô. |
| – Tham gia xây dựng và phát huy truyền thống của nhà trường và của tổ chức Đoàn, Đội. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | – Xây dựng và phát triển quan hệ với mọi người. |
| – Tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật. |
| ***Hoạt động hướng đến tự nhiên*** | Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | – Khám phá vẻ đẹp, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên. |
| – Tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | – Tìm hiểu thực trạng môi trường. |
| – Tham gia bảo vệ môi trường. |
| ***Hoạt động hướng nghiệp*** | Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp | – Tìm hiểu ý nghĩa, đặc điểm và yêu cầu của nghề. |
| – Tìm hiểu yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. |
| – Tìm hiểu thị trường lao động. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mạch nội dung hoạt động** | **Hoạt động** | **Nội dung hoạt động** |
|  | Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp | – Tự đánh giá sự phù hợp của bản thân với định hướng nghề nghiệp. |
| – Rèn luyện phẩm chất và năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp. |
| Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp | – Tìm hiểu hệ thống trường trung cấp, cao đẳng, đại học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác của địa phương, trung ương. |
| – Tham vấn ý kiến của thầy cô, người thân và chuyên gia về định hướng nghề nghiệp. |
| – Lựa chọn cơ sở đào tạo trong tương lai và lập kế hoạch học tập phù hợp với định hướng nghề nghiệp. |

* + 1. **Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp**

LỚP 1

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Mô tả được hình thức bên ngoài của bản thân. * Thể hiện được một số biểu hiện cảm xúc và hành vi yêu thương phù hợp với hoàn |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | cảnh giao tiếp thông thường. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Thực hiện được một số việc tự chăm sóc bản thân phù hợp với lứa tuổi. * Nêu được những hành động an toàn, không an toàn khi vui chơi và thực hiện được một số hành vi tự bảo vệ. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Thực hiện được lời nói, việc làm thể hiện tình yêu thương với các thành viên trong gia đình phù hợp với lứa tuổi. * Biết tham gia sắp xếp nhà cửa gọn gàng. * Biết cách sử dụng một số dụng cụ gia đình một cách an toàn. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Làm quen được với bạn mới, thể hiện sự thân thiện với bạn bè, thầy cô. * Nhận biết được những việc nên làm vào giờ học, những việc nên làm vào giờ chơi và thực hiện được những việc đó. * Tham gia các hoạt động giáo dục của Sao Nhi đồng và của nhà trường. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Biết thiết lập các mối quan hệ với hàng xóm. * Tham gia một số hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi mình sinh sống. * Biết bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi mình sinh sống. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Nhận biết được thế nào là môi trường sạch, đẹp và chưa sạch, đẹp. * Thực hiện được một số việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ môi trường xung quanh luôn sạch, đẹp. |

LỚP 2

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Nhận diện được hình ảnh thân thiện, luôn vui vẻ của bản thân. * Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Biết sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng. * Thực hiện được một số công việc tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi. * Nhận biết được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc và thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc. * Nhận biết đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hoá. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn đến các thành viên trong gia đình phù hợp với lứa tuổi. * Trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung trong gia đình. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | – Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn và biết nói những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | * Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn. * Biết thể hiện lòng biết ơn với thầy cô. * Tham gia hoạt động lao động giữ gìn cảnh quan nhà trường. * Tham gia hoạt động giáo dục của Sao Nhi Đồng, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo được quan hệ gần gũi, thân thiện với bạn bè trong cộng đồng. * Biết thể hiện sự đồng cảm và chia sẻ với người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và trong hoạt động vì cộng đồng. * Tham gia vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương. * Biết cách chăm sóc, bảo vệ cảnh quan xung quanh nơi mình sinh sống. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh. * Thực hiện được những việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường ở nhà trường. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu về nghề nghiệp | * Tìm hiểu được công việc của bố mẹ hoặc người thân. * Nêu được một số đức tính của bố, mẹ, người thân có liên quan đến nghề nghiệp của họ. * Biết cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động quen thuộc. |

LỚP 3

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Nhận ra được những nét riêng của bản thân. * Giới thiệu được các sở thích của bản thân và sản phẩm được làm theo sở thích. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Sắp xếp được thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân và bước đầu thực hiện được thời gian biểu đề ra. * Có thói quen giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ. * Nhận thức được các nguy cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện những việc làm đảm bảo an toàn trong ăn uống. * Xác định được những thứ thực sự cần mua để tránh lãng phí trong một số tình huống cụ thể. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Thể hiện được lòng biết ơn, sự quan tâm, chăm sóc đến bố mẹ, người thân bằng lời nói, thái độ và việc làm cụ thể. * Biết tiết kiệm khi sử dụng điện, nước trong gia đình. * Tham gia vào các hoạt động trang trí nhà cửa. * Tìm hiểu được thu nhập của các thành viên trong gia đình. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Kể lại được điều ấn tượng nhất về thầy giáo, cô giáo và thể hiện tình cảm với thầy cô bằng sản phẩm tự làm. * Biết cách hoà giải bất đồng trong quan hệ bạn bè. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | * Thực hiện được ý tưởng về việc trang trí, lao động vệ sinh lớp học, có ý thức giữ an toàn trong khi trang trí lớp học. * Tham gia các hoạt động giáo dục, hoạt động lao động của Sao Nhi đồng, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm đến các thành viên trong cộng đồng. * Tham gia một số hoạt động tình nguyện, nhân đạo, giáo dục truyền thống do nhà trường, địa phương tổ chức. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Nhận diện được vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. * Tuyên truyền tới bạn bè, người thân về việc bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Nhận biết được những biểu hiện của ô nhiễm môi trường. * Tham gia tích cực vào các hoạt động phù hợp với lứa tuổi trong phòng, chống ô nhiễm môi trường. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu về nghề nghiệp | * Kể tên được một số đức tính cần có của người lao động trong nghề nghiệp mà mình yêu thích. * Nhận ra được một số đức tính của bản thân liên quan đến nghề yêu thích. * Biết giữ an toàn trong lao động. |

LỚP 4

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Giới thiệu được đặc điểm, những việc làm đáng tự hào của bản thân. * Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Thể hiện được nền nếp sinh hoạt, bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học. * Tự lực thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn. * Nhận biết được nguy cơ bị xâm hại và thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại. * Lựa chọn được mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Biết tạo sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình bằng các cách khác nhau. * So sánh được giá của các mặt hàng phổ biến trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình và có ý thức tiết kiệm cho gia đình. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Thực hiện được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô. * Nêu được một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè và đề xuất được cách giải quyết. * Lập và thực hiện được kế hoạch lao động trong nhà trường. * Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | Minh và của nhà trường. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Thực hiện được hành vi có văn hoá nơi công cộng. * Đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh. * Tham gia tích cực vào các hoạt động đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Giới thiệu được với bạn bè, người thân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. * Thực hiện được một số việc làm cụ thể để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh trường, lớp. * Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu về nghề nghiệp | * Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống ở địa phương. * Trải nghiệm một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương và thể hiện được hứng thú với nghề truyền thống của địa phương. * Biết giữ an toàn trong lao động khi làm nghề truyền thống. |

LỚP 5

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Nhận diện sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, các sản phẩm được lưu giữ. * Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới. * Biết tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng. * Nhận biết được những nguyên nhân gây hoả hoạn để phòng chống và biết cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn. * Tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do trường tổ chức. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Thể hiện được trách nhiệm, lòng biết ơn của mình với các thành viên trong gia đình bằng thái độ, lời nói, việc làm cụ thể. * Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. * Biết lập sổ tay ghi chép chi tiêu của gia đình. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò. * Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ với bạn bè và thầy cô. * Tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | khác của nhà trường.  – Tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Thiết lập được quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh. * Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương. * Đánh giá được sự đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia hoạt động xã hội. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Thể hiện được cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước. * Đề xuất được một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống. * Tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu về nghề nghiệp | * Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề mình mơ ước. * Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước. * Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân. |

LỚP 6

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Nhận ra được sự thay đổi tích cực của bản thân, giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân. * Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. * Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. * Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai và biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể. * Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Thể hiện được sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình bằng lời nói và hành động cụ thể. * Thể hiện được sự chủ động, tự giác thực hiện một số công việc trong gia đình. * Biết tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ gia đình. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò. * Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè. * Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường và chủ động, tự giác tham gia xây |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | dựng truyền thống nhà trường.  – Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn. * Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng. * Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện ở nơi cư trú. * Giới thiệu được một số truyền thống của địa phương. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên. * Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người. * Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu. * Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp | * Tìm hiểu được một số nghề truyền thống ở Việt Nam. * Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | động của các nghề truyền thống.   * Nhận biết được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống. * Nhận biết được về an toàn sử dụng công cụ lao động trong các nghề truyền thống. * Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau. |

LỚP 7

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống. * Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường. * Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể. * Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc. * Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết cách tự bảo vệ trong các tình huống đó. * Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Bước đầu có kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm. * Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình. * Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình. * Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Phát triển được mối quan hệ hoà đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ này. * Hợp tác được với thầy cô, bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh. * Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường. * Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng. * Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội. * Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia. * Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên. * Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất. * Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp | * Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương. * Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương. * Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương. * Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với một số yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương. * Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm những nghề ở địa phương. |

LỚP 8

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân. * Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực. * Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Xác định được trách nhiệm với bản thân và với mọi người xung quanh. * Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra. * Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể. * Nhận ra ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu cá nhân để có quyết định phù hợp. * Thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và quan hệ trên mạng xã hội. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Thực hiện được những việc làm và lời nói để người thân hài lòng. * Tôn trọng ý kiến khác nhau của các thành viên trong gia đình và thể hiện được khả năng thuyết phục. * Biết sắp xếp công việc và hoàn thành các công việc trong gia đình. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | * Thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình. * Lập được kế hoạch kinh doanh của bản thân phù hợp với lứa tuổi. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Xây dựng được tình bạn và biết cách gìn giữ tình bạn. * Nhận diện được dấu hiệu bắt nạt học đường và có kĩ năng phòng, tránh bắt nạt học đường. * Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường. * Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Biết tìm sự hỗ trợ từ những người xung quanh khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề. * Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện. * Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương. * Tổ chức sự kiện giới thiệu về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương và cách bảo tồn. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Sưu tầm được tài liệu và viết được báo cáo về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong một số năm. * Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp | * Lập được danh mục những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại. * Nêu được việc làm đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại. * Nêu được những thách thức, phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề trong xã hội hiện đại. |
| Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp | * Xây dựng và thực hiện được kế hoạch khảo sát hứng thú nghề nghiệp của học sinh trong trường. * Rèn luyện được sức khoẻ, độ bền, tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp. * Tự đánh giá được việc rèn luyện phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại. |
| Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp | * Định hướng được các nhóm môn học ở trung học phổ thông liên quan đến hướng nghiệp. * Xây dựng được kế hoạch học tập hướng nghiệp. |

LỚP 9

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | – Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | của bản thân.  – Khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao. * Ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống. * Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động. * Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Tạo được bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc. * Biết giải quyết bất đồng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên. * Tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học. * Đề xuất được một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô. * Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường; tham gia thực hiện và đánh giá được hiệu quả của hoạt động này. * Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường. * Làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | – Tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Biết cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng. * Thực hiện được đề tài khảo sát về thực trạng giao tiếp của học sinh trên mạng xã hội. * Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường. * Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước. * Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí) tại địa bàn sinh sống. * Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp | * Kể tên được những nghề mà mình quan tâm. * Nêu được hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động của những nghề mà mình quan tâm. * Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm những nghề mà mình quan tâm. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | – Nhận diện được những nguy hiểm có thể có và cách giữ an toàn khi làm những nghề mà mình quan tâm. |
| Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp | * Đánh giá và rèn luyện phẩm chất và năng lực liên quan đến nghề mình quan tâm. * Thực hiện được kế hoạch phát triển bản thân để đạt được yêu cầu của định hướng nghề nghiệp. * Tự đánh giá được hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất và năng lực cần có của người lao động. |
| Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp | * Tìm hiểu được hệ thống các trường trung học chuyên nghiệp và đào tạo nghề của trung ương và địa phương. * Tham vấn được ý kiến của người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau trung học cơ sở. * Ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc sau trung học cơ sở. |

LỚP 10

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Chỉ ra được những đặc điểm tính cách, quan điểm sống của bản thân và biết cách phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu. * Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân. * Thể hiện được sự chủ động của bản thân trong môi trường học tập, giao tiếp khác nhau. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng. * Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia. * Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật hiện tượng. * Thể hiện được sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra. * Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình. * Thực hiện được trách nhiệm của bản thân với bố mẹ, người thân. * Thể hiện được trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình. * Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với bạn bè, thầy cô. * Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung. * Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường. * Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường. * Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội. * Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | – Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá được kết quả hoạt động phát triển cộng đồng. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. * Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên. * Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên. * Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp | * Xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này. * Biết cách tìm hiểu các thông tin về nhóm nghề mình quan tâm, yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề. * Tìm hiểu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp. * Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể và yêu cầu của nhà tuyển dụng. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp | * Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn. * Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp. * Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn. |
| Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp | * Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn. * Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân. * Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn. |

LỚP 11

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Nhận diện được nét riêng và thể hiện được sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân. * Phân tích được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi. * Nhận diện được hứng thú, sở trường của bản thân và có kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai. |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | – Tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, tập thể trường, lớp, cộng đồng. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | * Thể hiện được sự nỗ lực hoàn thiện bản thân; biết thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện. * Quản lí được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau. * Thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Thể hiện được sự quan tâm chăm sóc thường xuyên những người thân trong gia đình. * Biết cách hoá giải những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình. * Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động khác nhau trong gia đình. * Thể hiện sự tự tin trong việc tổ chức sắp xếp hợp lí công việc gia đình. * Lập được kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập trong gia đình và thực hiện được mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Biết cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. * Làm chủ và kiểm soát được các mối quan hệ với bạn bè ở trường cũng như qua mạng xã hội. * Hợp tác được với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường. * Đánh giá được hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường. * Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | – Biết cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | * Thể hiện được hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của bản thân với cộng đồng. * Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất được giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó. * Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng. * Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề văn hoá mạng xã hội. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân. * Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện. * Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường và báo cáo kết quả khảo sát. * Đưa ra được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát. * Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp | * Phân loại được các nhóm nghề cơ bản; chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề. * Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động. * Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động. * Sưu tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp | * Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề và chỉ ra được phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn. * Đánh giá được khó khăn, thuận lợi trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn. * Đề xuất được giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp. |
| Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp | * Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn. * Tham vấn được ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề lựa chọn. * Xác định được những trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân. * Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn. |

LỚP 12

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN | |
| Hoạt động khám phá bản thân | * Nhận diện được sự trưởng thành của bản thân. * Nhận diện được phẩm chất ý chí và sự đam mê của bản thân. * Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| Hoạt động rèn luyện bản thân | * Thể hiện được tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. * Thể hiện được bản lĩnh và của bản thân trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích. * Thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra. * Điều chỉnh được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau. * Lập và thực hiện được kế hoạch phát triển tài chính cho bản thân trong điều kiện phù hợp. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI | |
| Hoạt động chăm sóc gia đình | * Thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình. * Thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình. * Thực hiện được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình và thấy được giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội. * Phân tích được chi phí sinh hoạt trong gia đình có thể bị ảnh hưởng bởi thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống. |
| Hoạt động xây dựng nhà trường | * Nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng được các quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. * Thể hiện được lập trường quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội. * Hợp tác được với mọi người trong hoạt động và biết giải quyết mâu thuẫn trong các quan hệ bạn bè. * Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể.  – Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. |
| Hoạt động xây dựng cộng đồng | * Thể hiện được sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng. * Thực hiện được các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình hữu nghị. * Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau; thể hiện được thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá. * Xây dựng và triển khai được dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả. * Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN | |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | * Đánh giá được thực trạng bảo tồn một số danh lam thắng cảnh ở địa phương. * Đề xuất và thực hiện được các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. * Thực hiện được việc tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên. |
| Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường | * Lập và thực hiện được kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động, thực vật và bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương. * Thực hiện và tuyên truyền được đến người thân, cộng đồng các biện pháp bảo vệ thế giới động, thực vật. * Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Yêu cầu cần đạt** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP | |
| Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp | * Trình bày được xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại. * Chỉ ra được những phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại * Tìm hiểu tính chuyên nghiệp trong công việc, đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. * Phân tích được những thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường lao động. |
| Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp | * Đánh giá được sự phù hợp của nghề với khả năng và sở thích của bản thân. * Xác định những phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường của bản thân phù hợp với ngành, nghề lựa chọn. * Rèn luyện được một số phẩm chất và năng lực phù hợp với nghề định lựa chọn và có thể chuyển đổi nghề khi cần thiết. * Tự tin về bản thân và tự tin với định hướng nghề nghiệp của mình. |
| Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp | * Phân tích và xử lí được các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở đào tạo và giáo dục nghề nghiệp. * Tham khảo được ý kiến của gia đình, thầy cô, chuyên gia làm cơ sở cho việc chọn hướng học tập nghề nghiệp phù hợp với bản thân. * Đưa ra được quyết định lựa chọn nghề, nhóm nghề hoặc lựa chọn được ngành học, trường học và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai. * Có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội. |

# PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC VÀ LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. **Phương thức tổ chức**
   1. Định hướng chung
2. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; làm cho mỗi học sinh đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.
3. Tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.
4. Tạo cơ hội cho học sinh suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kĩ năng mới.
5. Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm và các phương pháp giáo dục khác.
   1. Một số phương thức tổ chức chủ yếu
6. Phương thức Khám phá: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho học sinh trải nghiệm thế giới tự nhiên, thực tế cuộc sống và công việc, giúp học sinh khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương đất nước. Nhóm phương thức tổ chức này bao gồm các hoạt động tham quan, cắm trại, thực địa và các phương thức tương tự khác.
7. Phương thức Thể nghiệm, tương tác: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho học sinh giao lưu, tác nghiệp và thể nghiệm ý tưởng như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi và các phương thức tương tự khác.
8. Phương thức Cống hiến: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho học sinh mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và cống hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.
9. Phương thức Nghiên cứu: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho học sinh tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật và các phương thức tương tự khác.

# Loại hình hoạt động

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lí học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, cán bộ quản lí nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC

Đánh giá kết quả giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phải bảo đảm các yêu cầu sau:

1. Mục đích đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình; sự tiến bộ của học sinh trong và sau các giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng học sinh tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân và cũng là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục, các nhà quản lí và đội ngũ giáo viên điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.
2. Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực của mỗi cá nhân chủ yếu được đánh giá thông qua hoạt động theo chủ đề, hoạt động hướng nghiệp, thông qua quá trình tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của học sinh trong mỗi hoạt động.

Đối với Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp, nội dung đánh giá chủ yếu tập trung vào sự đóng góp của học sinh cho các hoạt động tập thể, số giờ tham gia các hoạt động và việc thực hiện có kết quả hoạt động chung của tập thể. Ngoài ra, các yếu tố như động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực đối với hoạt động chung của học sinh cũng được đánh giá thường xuyên trong quá trình tham gia hoạt động.

1. Kết hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và đánh giá của cộng đồng; giáo viên chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá.
2. Cứ liệu đánh giá dựa trên thông tin thu thập được từ quan sát của giáo viên, từ ý kiến tự đánh giá của học sinh, đánh giá đồng đẳng của các học sinh trong lớp, ý kiến nhận xét của cha mẹ học sinh và cộng đồng; thông tin về số giờ (số lần) tham gia hoạt động trải nghiệm (hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm thường xuyên, hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng, hoạt động hướng nghiệp, hoạt động lao động,...); số lượng và chất lượng các sản phẩm hoàn thành được lưu trong hồ sơ hoạt động.
3. Kết quả đánh giá đối với mỗi học sinh là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất và năng lực và có thể phân ra làm một số mức để xếp loại. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được ghi vào hồ sơ học tập của học sinh (tương đương một môn học).

# GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. **Giải thích thuật ngữ**
2. Các thuật ngữ về năng lực đặc thù

* Năng lực thích ứng với cuộc sống: đáp ứng được các yêu cầu trong đời sống hằng ngày và điều chỉnh bản thân để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống dựa trên sự hiểu biết về đặc điểm cá nhân và môi trường sống, dựa trên sự sẵn sàng thay đổi và chuẩn bị các điều kiện, các kĩ năng khác nhau cho hoàn cảnh mới.
* Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: lập được kế hoạch hoạt động; thực hiện được các nhiệm vụ hoạt động: tạo động lực cho bản thân, thu hút người khác, hỗ trợ và tìm kiếm sự hỗ trợ, tư duy độc lập, linh hoạt điều chỉnh hoạt động, giải quyết vấn đề một cách sáng tạo; đánh giá được kết quả hoạt động một cách khách quan.
* Năng lực định hướng nghề nghiệp: lựa chọn được hướng học tập hoặc nghề nghiệp phù hợp với sở thích, hứng thú, phẩm chất và năng lực của bản thân dựa trên những hiểu biết về nghề hoặc nhóm nghề và có kế hoạch hoàn thiện bản thân để đáp ứng yêu cầu của định hướng nghề nghiệp.

1. Từ ngữ thể hiện mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt

Chương trình Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp sử dụng một số động từ để thể hiện mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt về năng lực của người học. Một số động từ được sử dụng ở các mức độ khác nhau nhưng trong mỗi trường hợp thể hiện một hành động có đối tượng và yêu cầu cụ thể. Trong bảng tổng hợp dưới đây, đối tượng, yêu cầu cụ thể của mỗi hành động được chỉ dẫn bằng các từ ngữ khác nhau đặt trong ngoặc đơn.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, đặc biệt là khi đánh giá sự tiến bộ của học sinh, giáo viên có thể dùng những động từ nêu trong bảng tổng hợp hoặc thay thế bằng các động từ có nghĩa tương đương cho phù hợp với tình huống sư phạm và nhiệm vụ cụ thể giao cho học sinh.

|  |  |
| --- | --- |
| **Mức độ** | **Động từ mô tả mức độ** |
| ***Biết*** | Kể được (những việc làm tốt,...); nêu/nói được (những hành động an toàn, mục tiêu lao động an toàn,...); nhận biết được (những việc nên làm,...); nhận diện được (nguy hiểm, sở thích của bản thân,...); tôn trọng (người khác, sự khác biệt,...); có ý thức (giữ vệ sinh chung,...); tìm hiểu được (thu nhập của người thân, công việc của bố mẹ,...); biết cách làm (tìm kiếm sự hỗ trợ,...). |
| ***Hiểu*** | Trình bày được (ước mơ nghề nghiệp,...); mô tả được (hình ảnh bản thân, đức tính, vẻ đẹp thiên nhiên,...); giới thiệu được (vẻ đẹp quê em, nhân vật và sự kiện,...); chỉ ra được (ý nghĩa của hoạt động, tác động của biến đổi khí hậu,...); phân tích được (điểm mạnh, điểm yếu, thông tin nghề nghiệp,...); đánh giá được (giá trị xã hội, hiệu quả hoạt động,...); nhận xét được (sự tiến bộ của bản thân, giá trị của cá nhân,...). |
| ***Vận dụng*** | Xác định được (nghề, nhóm nghề,...); khảo sát được (nhu cầu, hứng thú,...); vận động được (người thân tham gia  bảo vệ môi trường,...); đề xuất được (phương án giải quyết vấn đề, việc hợp tác,...); đưa ra được (ý kiến giải quyết vấn đề,...); thực hiện được (việc chăm sóc bản thân,...); làm quen được (với bạn mới, hàng xóm,...); thuyết |

trình được; lên kế hoạch (truyền thông trong cộng đồng,...); rèn luyện được (một số đức tính, thói quen,...); làm được (công việc tự phục vụ,...); thể hiện được (cảm xúc, sự đồng cảm, hành vi văn hoá,...); biết làm (sử dụng công cụ lao động an toàn, chăm sóc sức khoẻ,...); thiết lập được (quan hệ,...); xây dựng được (quan hệ, tình bạn, chiến dịch truyền thông,...); tổ chức được (sự kiện, buổi lao động,...); ứng phó được (với căng thẳng, thiên tai,...).

# Thời lượng thực hiện chương trình

Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là 3 tiết/tuần. Thời lượng thực hiện các loại hoạt động có thể được phân bổ theo tỉ lệ % như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Tiểu học** | **Trung học cơ sở** | **Trung học phổ thông** |
| Hoạt động hướng vào bản thân | 60% | 40% | 30% |
| Hoạt động hướng đến xã hội | 20% | 25% | 25% |
| Hoạt động hướng đến tự nhiên | 10% | 15% | 15% |
| Hoạt động hướng nghiệp | 10% | 20% | 30% |

# Thiết bị giáo dục

Để thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, cần có những thiết bị cơ bản sau:

1. Đồ dùng để trình diễn, hướng dẫn: video clip về các nội dung giáo dục; phần mềm về hướng nghiệp; dụng cụ lao động phù hợp với hoạt động lao động;
2. Đồ dùng để phục vụ hoạt động tập thể: loa đài, ampli; bộ lều trại;
3. Đồ dùng để thực hành: bộ tranh ảnh về quần áo, giày dép,... theo mùa, theo giới tính, theo lứa tuổi của học sinh; bộ tranh ảnh về trang phục các dân tộc Việt Nam; bộ tranh ảnh về trang phục các dân tộc trên thế giới; bộ tranh về các nghề, làng nghề truyền thống; bộ tranh về các lễ hội; bảng trắc nghiệm nhân cách; dụng cụ lao động phù hợp với hoạt động lao động;
4. Đồ dùng khác phù hợp với chủ đề hoạt động cụ thể.